

BÁO CÁO TÓM TẮT**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2023**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BNV ngày tháng 9 năm 2023 của Bộ Nội vụ)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, công điện yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công¹, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh², cải cách tổ chức bộ máy hành chính³, cải cách thủ tục hành chính⁴, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp⁵, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức phiên họp Thứ năm với sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo, theo đó, Ban Chỉ đạo đã tập trung thảo luận, đánh giá kết quả cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm các tháng cuối năm 2023 và một số nội dung nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo trong thời gian tới. Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc rà soát, ban hành các giải pháp cụ thể, thiết thực, tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, xem xét tình hình, chuyển biến thực tế để rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; khẩn trương triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của bộ, ngành, địa phương; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ; tiếp tục rà soát, đổi mới phương thức làm việc, cách thức quản lý; tăng cường đối thoại, nhất là đối thoại với các hiệp hội, doanh nghiệp, người dân; đẩy nhanh tiến độ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp.

¹ Công điện số 749/CD-TTg ngày 18/8/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2023.

² Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

³ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Công điện số 616/CD-TTg ngày 04/7/2023 về việc rà soát, hoàn thiện các quy hoạch để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2023 - 2030.

⁴ Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

⁵ Công điện số 634/CD-TTg ngày 10/7/2023 tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác định giá đất.

- Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong Quý III/2023, các bộ, ngành, địa phương đã chủ động triển khai các biện pháp cụ thể để đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý.

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm đẩy mạnh thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với nội dung và hình thức tuyên truyền ngày càng phong phú, đa dạng và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra năm 2023 của Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo - Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Thứ trưởng Bộ Nội vụ đã tổ chức đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các địa phương, như: Lâm Đồng, Đắk Lắk, Thái Nguyên, Thừa Thiên Huế; thành viên Ban Chỉ đạo của Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra cải cách hành chính đối với các đơn vị trực thuộc và địa phương⁶. Thông qua kiểm tra của Ban Chỉ đạo đã đánh giá, làm rõ kết quả triển khai công tác cải cách hành chính, những tồn tại, hạn chế, cũng như những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện, kịp thời chỉ đạo triển khai một số giải pháp cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Các bộ, ngành, địa phương đã chủ động, tăng cường triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính; theo đó các bộ, ngành đã tiến hành kiểm tra tại 172 cơ quan, đơn vị trực thuộc, kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo xử lý đối với 07/07 nhóm vấn đề tồn tại, hạn chế⁷ phát hiện qua kiểm tra, đạt tỷ lệ 100%; các địa phương đã tiến hành kiểm tra tại 606 cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo xử lý đối với 593/912 nhóm vấn đề tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra⁸, đạt tỷ lệ 64.8%; qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

- Công tác xây dựng và ban hành pháp luật là một trong những nội dung được ưu tiên hàng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo bộ, ngành, địa phương. Với sự chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt, linh hoạt và sáng tạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng với quyết tâm cao của các bộ, ngành, địa phương, công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tiếp tục có những chuyển biến tích cực; nhiều điểm nghẽn về cơ chế, chính sách đã được tháo gỡ, thông thoáng, kịp thời hỗ trợ phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

- Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 về

⁶ Bộ Công an kiểm tra tại các địa phương: An Giang, Long An, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Bình Định, Điện Biên, Hòa Bình; Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra tại tỉnh Bắc Giang.

⁷ Thủ trưởng các đơn vị chưa thực sự quan tâm tới CCHC; cán bộ, công chức làm CCHC còn hạn chế về kỹ năng; việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tập trung còn gặp khó khăn; cơ sở vật chất của Bộ phận Một cửa còn bảo đảm yêu cầu; còn tình trạng tiếp nhận và giải quyết TTHC chưa đúng quy định; việc theo dõi, giám sát thực hiện tại Bộ phận Một cửa còn khó khăn.

⁸ Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết TTHC; phần mềm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC chưa kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tình trạng vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa thực chất, chưa hiệu quả,...

một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

- Trong Quý III/2023, các bộ, ngành đã tham mưu, trình Chính phủ ban hành 32 nghị định và ban hành theo thẩm quyền 166 thông tư; HĐND và UBND cấp tỉnh đã ban hành 1139 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); HĐND và UBND cấp huyện đã ban hành khoảng 462 VBQPPL luật để điều chỉnh các mối quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh, trong số đó, có nhiều văn bản liên quan trực tiếp tới công tác cải cách hành chính.

- Về xây dựng văn bản quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết, theo số liệu thống kê tính đến ngày 21/9/2023, tổng số văn bản quy định chi tiết được giao là 74 văn bản, đã hoàn thành 13/74 văn bản⁹.

- Công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai bám sát kế hoạch năm hoặc theo chuyên đề, qua đó góp phần nâng cao tính minh bạch, thống nhất, đồng bộ của hệ thống VBQPPL. Theo thống kê trong quý III/2023, trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, các bộ, ngành đã tổng hợp được 190 VBQPPL¹⁰ cần phải xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc công bố hết hiệu lực), số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 186. Tại địa phương, trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, các địa phương đã tổng hợp được 77 văn bản cần phải xử lý sau kiểm tra, trong đó, số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 37/77; 739 văn bản cần phải xử lý sau rà soát, trong đó, số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 661/739.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm chỉ đạo¹¹ các bộ, ngành, địa phương tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định TTHC, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, thúc đẩy phát triển kinh tế; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Về rà soát, đơn giản hóa quy định TTHC và các điều kiện kinh doanh: Theo thống kê của Văn phòng Chính phủ, lũy kế từ năm 2021 đến nay, các bộ, cơ quan đã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành 195 VBQPPL để cắt giảm, đơn giản hóa 2394 quy định kinh doanh (QĐKD). Bên cạnh đó, các bộ đã đơn giản hóa 375 TTHC/1.086 TTHC được giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý

⁹ Chưa có thống kê của Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam.

¹⁰ Chưa có thống kê của Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam.

¹¹ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; thành lập Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ.

dân cư (đạt 34,53%).

- Về rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025: Theo thống kê của Văn phòng Chính phủ, đến nay, nhiều bộ, ngành, địa phương đã công bố danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý¹²; theo đó, số lượng TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của 18 bộ, cơ quan ngang bộ được thống kê là 1.251 TTHC (581 TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và 670 TTHC nội bộ trong từng bộ, cơ quan) và 2.232 TTHC nội bộ của 59 địa phương.

- Về phân cấp trong giải quyết TTHC: Đến nay, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực thi phương án phân cấp đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nâng tổng số TTHC được phân cấp trong năm 2023 lên 89 TTHC tại 17 VBQPPL; các bộ, ngành đã sửa đổi 28 VBQPPL¹³ để thực thi phương án phân cấp 139 TTHC, đạt 20%.

- Về công bố, công khai TTHC: Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 21/9/2023, các bộ, ngành, địa phương đã rà soát, ban hành 134 quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý¹⁴; đồng thời, công khai, cập nhật danh mục và nội dung TTHC thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan, địa phương mình trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các kênh thông tin khác theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu và thực hiện TTHC. Theo thống kê trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tại thời điểm ngày 21/9/2023, cả nước có 6381 TTHC, trong đó 3817 TTHC thực hiện tại bộ, cơ quan Trung ương, 1356 TTHC thực hiện tại địa phương và 1714 TTHC ngành dọc tại địa phương.

- Tính đến ngày 21/9/2023, đã có 4537 TTHC cung cấp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (2635 thủ tục của người dân, 2406 thủ tục của doanh nghiệp); có trên 244 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái và có gần 25 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia; cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai có hiệu quả tại các bộ, ngành, địa phương.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đến nay, Chính phủ đã ban hành 26 Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các bộ, ngành, cơ quan¹⁵. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số

¹² Gồm các Bộ: Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Tư pháp; Văn phòng Chính phủ; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Y tế; các địa phương: Hà Nội, Bắc Giang, Yên Bái, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Cao Bằng, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Dương, Ninh Bình, Ninh Thuận, Quảng Ngãi, Trà Vinh và Tuyên Quang.

¹³ Gồm: 08 Nghị định; 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 19 Thông tư.

¹⁴ Số liệu thống kê từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

¹⁵ Còn 01 Nghị định của Thanh tra Chính phủ đến nay chưa ban hành; Bộ Nội vụ đã có Văn bản thẩm định dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ, đề nghị Thanh tra Chính phủ hoàn thiện, trình Chính phủ theo quy định.

99/NQ-CP ngày 10/7/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Về vị trí việc làm, đến nay đã có 14 bộ, cơ quan ngang bộ¹⁶ ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành; 08 bộ, cơ quan ngang bộ¹⁷ đã ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm viên chức nghiệp vụ chuyên ngành.

- Ngày 18/9/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg về thành lập, tổ chức và hoạt động phối hợp liên ngành (Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg), thay thế Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; theo đó, quy định cụ thể hơn về phạm vi, đối tượng điều chỉnh, làm rõ loại hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức phối hợp liên ngành.

- Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Theo đó, xác định rõ lộ trình, các công việc phải thực hiện trong từng năm của giai đoạn 2023 - 2025, bảo đảm phù hợp với thực tiễn; phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và sự phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tích cực, chủ động tham mưu triển khai thực hiện công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống VBQPPL về quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành: Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

¹⁶ (1) Bộ Nội vụ; (2) Bộ Giao thông vận tải; (3) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (4) Bộ Công Thương; (5) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (6) Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (7) Bộ Ngoại giao; (8) Bộ Khoa học và Công nghệ; (9) Ủy ban Dân tộc; (10) Bộ Tài nguyên và Môi trường; (11) Bộ Tư pháp; (12) Bộ Thông tin và Truyền thông; (13) Bộ Tài chính; (14) Văn phòng Chính phủ.

¹⁷ Bộ Nội vụ; (2) Bộ Giao thông vận tải; (3) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (4) Bộ Công Thương; (5) Bộ Y tế; (6) Bộ Khoa học và Công nghệ; (7) Bộ Thông tin và Truyền thông; (8) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành theo thẩm quyền Thông tư số 12/2023/TT-BNV ngày 08/8/2023 về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bộ Nội vụ đã chủ trì triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời, tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển Chính phủ số. Tính đến ngày 06/09/2023, đã có 100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành kết nối, đồng bộ dữ liệu với CSDL quốc gia về CBCCVC (33 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 63 tỉnh, thành phố); trong đó có 67 bộ, ngành, địa phương đã đồng bộ 100% dữ liệu, 11 bộ, ngành, địa phương đồng bộ trên 90% dữ liệu. Tổng số dữ liệu được đồng bộ đạt 2.175.087 hồ sơ (bộ, ngành là 159.366 hồ sơ, đạt 7,33%; địa phương là 2.015.721 hồ sơ, đạt 92,67%).

5. Cải cách tài chính công

- Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 về giảm 2% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng để kích cầu tiêu dùng, áp dụng từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Chính phủ đã ban hành 07 Nghị định, Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền 15 Thông tư trong lĩnh vực quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, theo đó, đã góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính¹⁸.

- Bộ Tài chính đã tích cực chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý, sử dụng tài sản công, đẩy mạnh triển khai kết nối dữ liệu vào Kho cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản công; trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng

¹⁸ Một số văn bản quan trọng như: (i) Nghị định số 36/2023/NĐ-CP ngày 21/6/2023 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; theo đó đã gia hạn thời hạn nộp thuế đến hết ngày 20/11/2023 đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8 và tháng 9 năm 2023 với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước (dự kiến tác động làm giảm thu NSNN trong thời gian gia hạn khoảng 10,4 - 11,2 nghìn tỷ đồng); (ii) Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước; theo đó, quy định từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước bằng 50% mức thu quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/1/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; (iii) Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội, quy định giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (mức giảm thuế suất: từ 10% xuống còn 8%) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế; (iv) Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính quy định giảm mức thu từ 10% - 50% đối với 36 khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt; Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện 749/CD-TTg ngày 18/8/2023 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2023. Theo báo cáo của Bộ Tài chính, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tính đến ngày 31/8/2023¹⁹ là 299.447,4 tỷ đồng, đạt 42,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cao hơn cùng kỳ năm 2022, đạt 35,49%). Trong đó vốn trong nước đạt 40,1% kế hoạch và đạt 43% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; vốn ngoài nước đạt 25,95% kế hoạch; có 11 bộ, cơ quan trung ương và 33 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt trên 40%, một số bộ, ngành, địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt cao, như: Ban quản lý lăng Chủ tịch HCM (65,38%), Ngân hàng nhà nước (62,75%), Ngân hàng phát triển (100%), Tiền Giang (62,12%), Long An (66,18%), Đồng Tháp (66,94%); có 41/52 bộ, cơ quan trung ương và 30/63 địa phương chi giải ngân đạt dưới 40% kế hoạch vốn.

- Về đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập: Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, lấy ý kiến thẩm định Bộ Tư pháp.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Về hoàn thiện khung pháp lý, tạo điều kiện triển khai các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Ngày 22/6/2023, tại Chương trình Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), theo đó đã bổ sung, hoàn thiện thêm hành lang pháp lý, tạo thuận lợi cho việc chuyển đổi số. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 14/8/2023 về việc áp dụng cấp thị thực điện tử cho công dân các nước, vùng lãnh thổ; các cửa khẩu quốc tế cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử.

- Về xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử: Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, tính đến ngày 30/8/2023, tổng số giao dịch thực hiện thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) trong tháng 8 năm 2023 là 41.864.961 giao dịch; trong 08 tháng đầu năm 2023, tổng số giao dịch thực hiện thông qua NDXP đạt 372.108.890 giao dịch, trung bình hàng ngày có khoảng 1,55 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP; tổng số giao dịch thực hiện thông qua NDXP từ khi khai trương đến nay là hơn 1,44 tỷ giao dịch.

- Các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành tiếp tục được khai thác, vận hành có hiệu quả, theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, số lượng văn bản điện tử gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia trong tháng 8/2023 là 668.669 văn bản (gửi 125.432 văn bản, nhận 543.237 văn bản); lũy kế 8 tháng đầu năm 2023, số lượng văn bản điện tử được gửi, nhận qua Trục khoảng 4.8 triệu văn bản; từ khi khai trương (12/3/2019) đến nay Hệ thống có

¹⁹ Theo Công văn số 9348/BTC-ĐT ngày 31/8/2023.

tổng số hơn 24.6 triệu văn bản điện tử được gửi và nhận giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (eCabinet) tiếp tục phát huy hiệu quả, tính đến nay, Hệ thống đã phục vụ 794 hội nghị, phiên họp của Chính phủ và thực hiện xử lý 1.780 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ (thay thế hơn 607 nghìn hồ sơ, tài liệu giấy).

- Các hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, thúc đẩy thực hiện với trọng tâm là đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, tỷ lệ DVCTT toàn trình trên tổng số đủ điều kiện đạt 93,65%; đến nay, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối chính thức với 15 đơn vị bộ, ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước (EVN), 03 doanh nghiệp viễn thông và 63 địa phương để khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.

- Theo thống kê từ Bộ Công an, đến nay đã cấp trên 83,76 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip; thu nhận trên 61,3 triệu hồ sơ định danh điện tử; trong đó, đã kích hoạt trên 379,3 triệu tài khoản (chiếm 69,4% tổng tài khoản phê duyệt, tăng 17,2 triệu tài khoản so với thời điểm sơ kết 6 tháng). Có 21 địa phương đã hoàn thành cấp tài khoản định danh điện tử và có tỷ lệ kích hoạt tài khoản định danh điện tử cao²⁰. Tính đến ngày 15/8/2023, toàn quốc đã có 12.569 cơ sở khám chữa bệnh (KCB) triển khai KCB bảo hiểm y tế (BHYT) bằng căn cước công dân (CCCD) gắn chip (đạt 98% tổng số cơ sở KCB BHYT trên toàn quốc, tăng 114 cơ sở so với thời điểm sơ kết 6 tháng), với 37.746.383 lượt tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD thành công phục vụ làm thủ tục KCB BHYT.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Cơ chế, chính sách, pháp luật trên một số lĩnh vực còn thiếu đồng bộ; một số bộ chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật theo quy định, dẫn đến khó khăn cho tổ chức thực hiện tại địa phương.

- Việc kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết TTHC còn bộc lộ nhiều vướng mắc, bất cập, có nơi, có lúc gây phiền hà cho người dân; việc rà soát, đồng bộ kết quả giải quyết hồ sơ TTHC lên Cổng dịch vụ công quốc gia ở một số nơi chưa kịp thời; việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hạn chế; việc thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn hình thức, chưa thực chất, chưa hiệu quả, tình trạng công chức nộp hồ sơ trực tuyến thay cho công dân diễn ra khá phổ biến.

²⁰ Gồm: Bắc Giang, Bắc Kạn, Hà Giang, Bình Dương, Hải Phòng, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hòa Bình, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Nam Định, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sơn La, Thái Bình, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Đồng Nai.

- Việc tổ chức, vận hành Bộ phận Một cửa các cấp nhiều nơi còn chưa đúng quy định, đặc biệt là cấp xã; việc đồng bộ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên công dịch vụ công cấp tỉnh của các cấp chính quyền nhiều nơi chưa bảo đảm theo thời gian thực. Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ vẫn còn xảy ra ở các cấp hành chính, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

2. Nguyên nhân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính ở một số nơi còn hạn chế, chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo và chậm đổi mới; người đứng đầu ở một số bộ, cơ quan, địa phương chưa trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý, dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Một số nơi còn lúng túng, thiếu linh hoạt trong việc chỉ đạo xử lý các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn.

- Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức một số nơi còn hạn chế, chưa đồng đều và chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao, ảnh hưởng đến chất lượng công tác chuyên môn, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ IV NĂM 2023

1. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, ban hành các giải pháp cụ thể, thiết thực và tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan, địa phương.

Tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; tăng cường công tác đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra, tuyên truyền về tình hình thực hiện cải cách hành chính. Tập trung ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch kiểm tra năm 2023 đã phê duyệt. Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, các tỉnh năm 2023, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023.

3. Các bộ, cơ quan đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ; đẩy mạnh thực hiện sắp xếp, thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số

29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Bộ Nội vụ hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Đẩy mạnh triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tăng cường rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy trình, quy định TTHC, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, hiệu quả trên cơ sở lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; tập trung cắt giảm những TTHC, điều kiện kinh doanh không còn phù hợp, được người dân, doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị. Tuyệt đối không ban hành quy định mới làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian trái quy định hoặc không cần thiết cho công tác quản lý nhà nước, ảnh hưởng đến quyền lợi của doanh nghiệp, người dân. Có giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo Đề án 06. Khẩn trương nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để thực thi các phương án phân cấp trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thành việc ban hành hướng dẫn vị trí việc làm của công chức, viên chức, tạo điều kiện cho các bộ, ngành khác và địa phương triển khai thực hiện; hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về đổi mới công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Tăng cường rà soát, tháo gỡ những rào cản về thể chế, cơ chế để nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công tại các bộ, ngành, địa phương. Tổ chức triển khai có hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Tài chính đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công ở các lĩnh vực có đủ điều kiện.

7. Tiếp tục triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; chuyển đổi số quốc gia theo kế hoạch, lộ trình đã phê duyệt. Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, hướng dẫn, chuẩn hóa quy trình, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP một cách thực chất, hiệu quả; ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích người

dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến gắn với việc đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Thừa